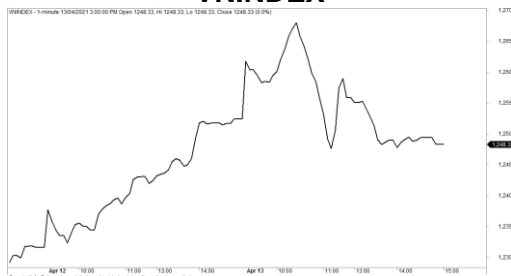


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,248.33	292.19	83.13
% ngày	-0.33%	-1.13%	-1.15%
% tuần	0.68%	0.17%	0.64%
% tháng	5.65%	6.67%	3.49%
% năm	63.01%	172.67%	63.45%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	23,027	4,036	1,782
TB 1 tuần	18,501	3,184	1,344
TB 1 tháng	16,451	2,887	1,277
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	2,098.31	83.78	71.87
Bán	1,974.34	24.13	74.41
Giá trị ròng	123.97	59.65	-2.54
Độ rộng TT			
Mã Tăng	80	77	149
Mã Giảm	265	164	162
Không Đổi	61	133	592
Chỉ số chính			
P/E	19.45	19.07	29.70
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,738	360	1,105
LS Cổ tức	2.71%	3.24%	4.22%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Đà tăng tại VIC không đủ lan tỏa thị trường khi áp lực bán trên diện rộng. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.33% dừng tại 1248.33 điểm. Chỉ số HNX-Index giảm 1.13% để đóng cửa tại 292.19 điểm; Chỉ số Upcom-Index cùng chiều giảm 1.15%. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn ghi nhận mức kỷ lục tương ứng 25,847 tỷ đồng tăng 6.7% so với phiên liền trước.

Thị trường xuất hiện các điểm sáng như VIC (+6.6%) có phiên tăng thứ 2 liên tiếp đóng cửa tại 140,700 đồng/cp. Ngoài ra, MSN (+2.5%), NVL (+1.4%), TPB (+1.5%) cũng là các mã đi ngược thị trường. Mặc dù vậy, áp lực bán lan rộng ở nhiều mã như STB, TCH, BID, BVH, CTG, GAS, HPG, KDH... có mức giảm trên 2%.

Áp lực bán cũng tăng cường trên nhóm vốn hóa Vừa và nhỏ với các cái tên như FLC, LDG, HBC, GEX, HSG, IDI, DXG giảm trên 3%.

Khối ngoại là điểm sáng khi họ quay lại mua ròng 181 tỷ đồng. VIC (282 tỷ), MSN (108 tỷ), VND (62 tỷ) dẫn đầu danh sách mua ròng. Ở chiều ngược lại, CTG (124 tỷ), MBB (79 tỷ), HPG (72 tỷ) được bán ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh ở phiên tới. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu gia tăng cho nên chúng tôi đánh giá thị trường có thể sẽ đang dần bước vào giai đoạn phân phối và cơ hội tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn sẽ trở nên khó khăn hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm nhẹ và vẫn trong vùng lạc quan, nhưng rủi ro ngắn hạn cũng có chiều hướng tăng dần cho thấy tâm lý ngắn hạn đang dần thận trọng.

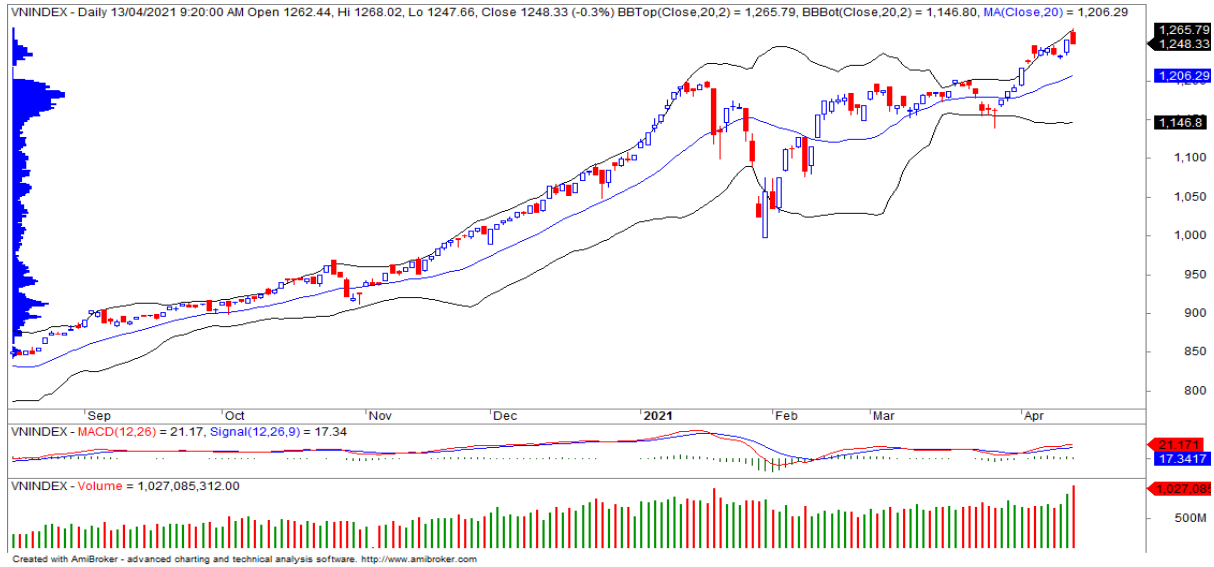
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và hạn chế mua mới hoặc hạn chế gia tăng tỷ trọng cổ phiếu ở giai đoạn hiện tại.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

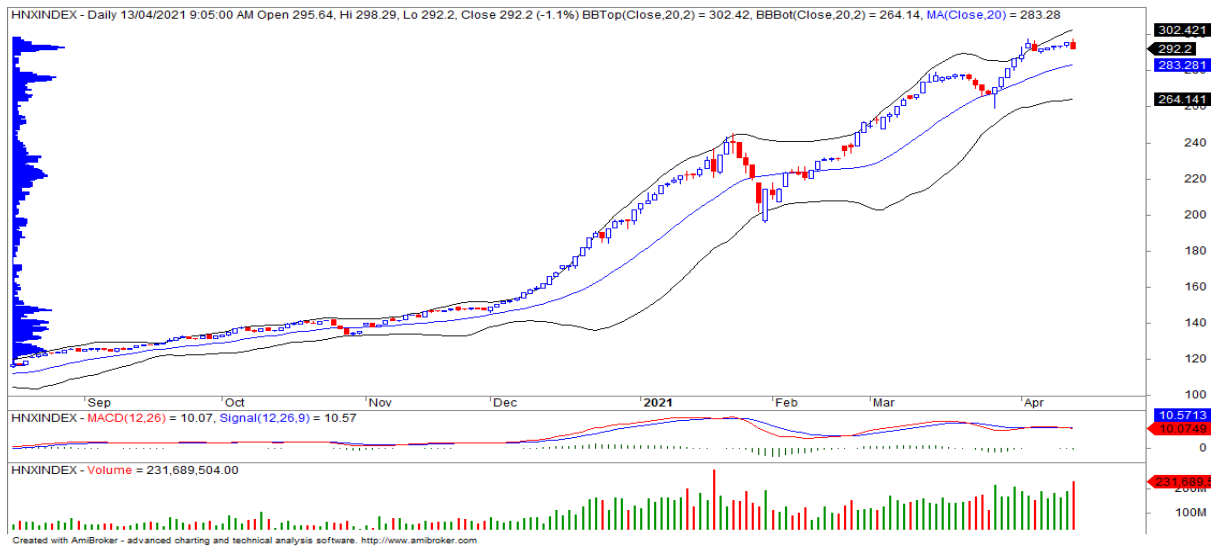


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1250	1280	1150	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	298	303	196	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1250	1272	1162	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,430	1500	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1235	1280	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1248.33	-0.33%	HNI	292.19	-1.13%	UPCoM	83.13	-1.15%
VN30	1277.35	-0.07%	HN30	441.71	-2.26%			
VN Mid	1518.55	-1.59%	VNX	1233.54	-0.08%			
VN Small	1335.04	-1.06%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2098.31		Mua	83.78		Mua	71.87	
Bán	1974.34		Bán	24.13		Bán	74.41	
GT rỗng	123.97		GT rỗng	59.65		GT rỗng	-2.54	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VIC	8700	6.59%	KLF	300	6.00%	PGB	693	4.28%
SHI	1050	6.52%	PHP	400	2.40%	HND	448	2.07%
SGT	1100	6.51%	TIG	200	1.75%	SGB	165	1.15%
AMD	320	6.11%	PSI	100	1.12%	POS	166	0.95%
SJS	2200	5.08%	DNP	200	0.84%	SBS	83	0.91%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
YEG	-2050	-6.98%	IDV	-6700	-8.52%	TID	-1370	-4.32%
VOS	-320	-6.94%	VC3	-1700	-7.83%	VNB	-937	-4.30%
CTI	-1100	-6.08%	MBG	-700	-7.14%	AMS	-596	-4.29%
TCD	-850	-5.72%	VGS	-1600	-6.93%	FOC	-4895	-3.53%
FLC	-700	-5.69%	CEO	-800	-6.02%	EVF	-438	-3.50%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	446,481		THD	68,180		ACV	158,898	
VCB	366,808		SHB	44,463		MCH	73,159	
VHM	334,873		BAB	20,405		VEA	59,489	
VNM	208,996		VCS	15,200		BSR	54,336	
BID	179,985		IDC	11,790		MSR	23,709	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
ROS	75,916,000	33,891,432	SHB	28,573,210	36,876,746	BSR	26,002,911	15,067,047
ITA	63,548,700	15,355,664	KLF	21,044,902	13,584,220	KSH	10,323,062	3,781,062
HQC	50,758,000	20,136,305	SHS	15,678,330	10,153,250	ABB	5,918,919	4,276,997
STB	46,655,800	37,883,564	HUT	12,702,468	7,783,299	ORS	4,819,916	385,398
DLG	38,853,000	13,099,768	ACM	12,201,031	3,984,881	OIL	3,429,920	2,343,664

Nguồn: Bloomberg & YSVN

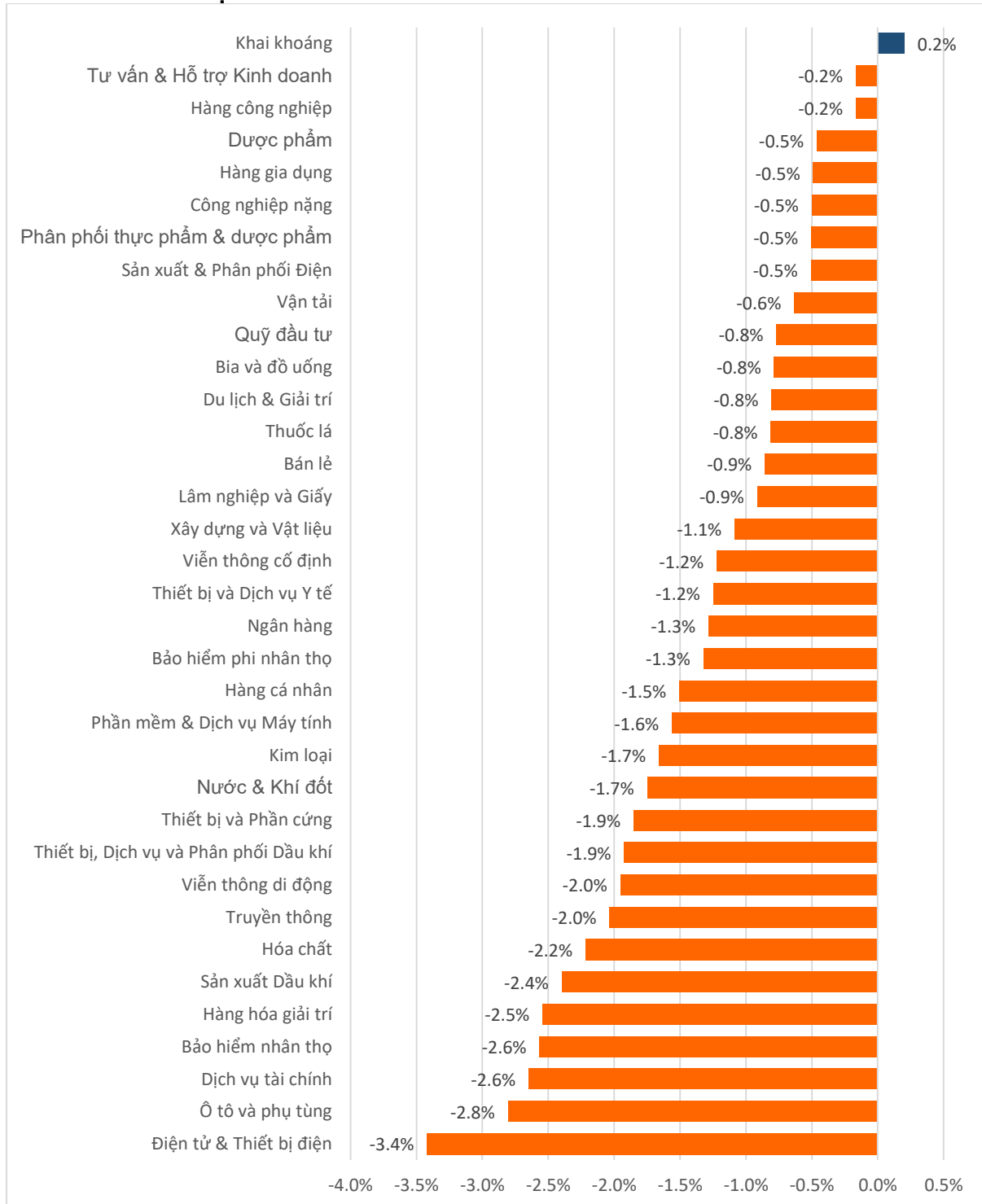
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



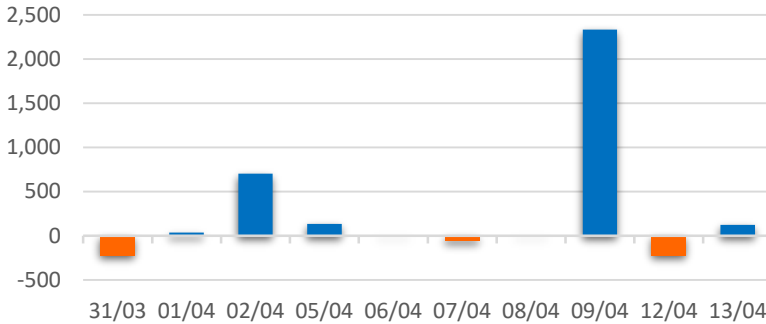
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

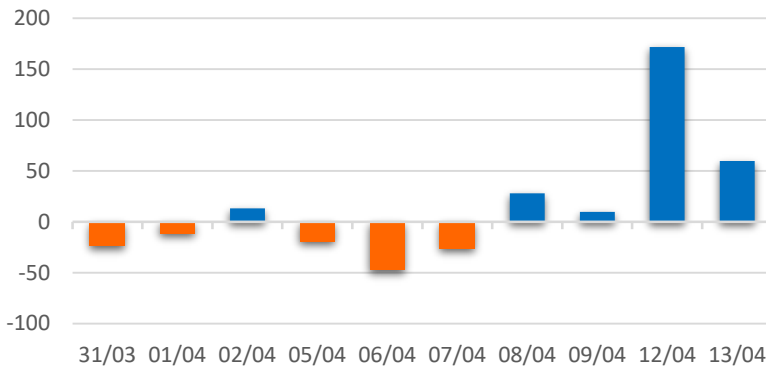
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	281,573	CTG	123,817
MSN	107,601	MBB	79,284
NVL	57,437	HPG	71,544
VHM	38,156	GAS	68,344
SSI	31,399	BID	43,137

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

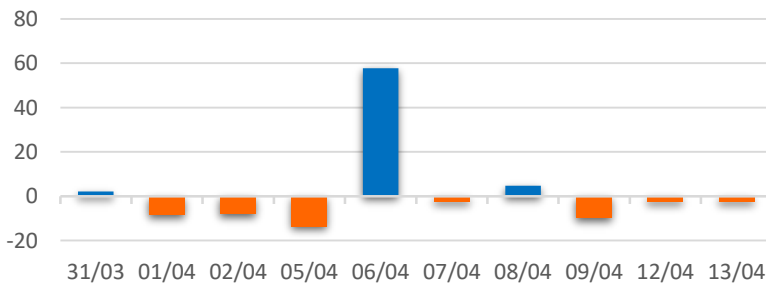
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VND	62,022	PVC	2,062
IDV	1,064	APS	1,203
CLH	1,023	ACM	1,028
VMC	595	HUT	793
S99	585	PLC	548

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	10,937	BSR	6,594
MML	2,720	CTR	1,469
VEA	1,633	SRB	326
MCH	1,231	C4G	250
SIP	1,117	HAC	201

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



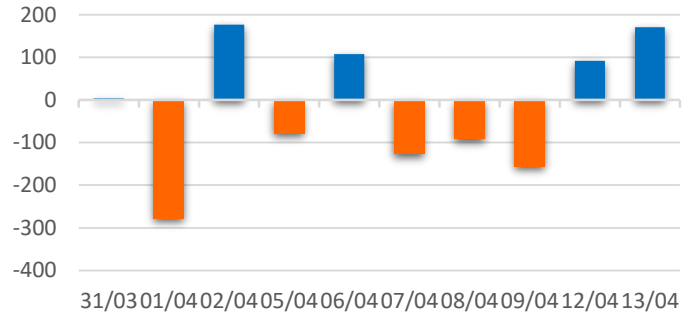
We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

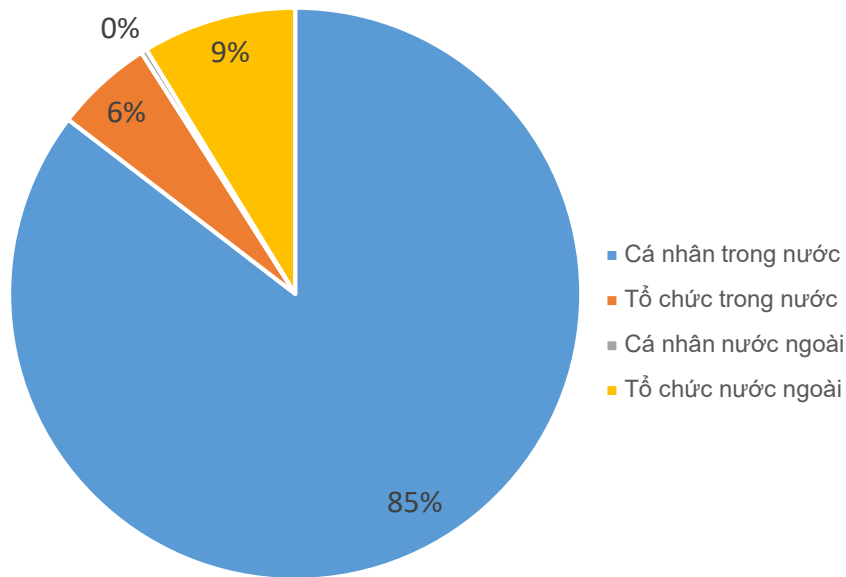
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CTG	129,601	VIC	129,605
STB	66,627	GVR	36,060
TCB	46,452	VRE	24,698
VPB	43,119	MSN	9,823
MBB	34,322	HNG	7,150

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

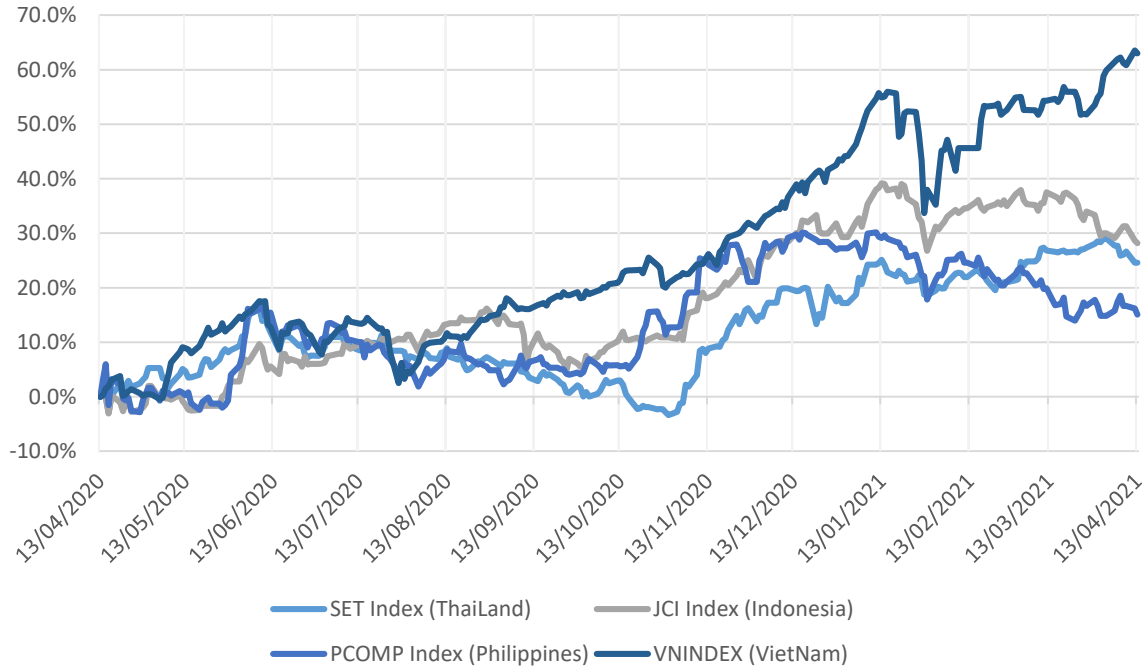


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

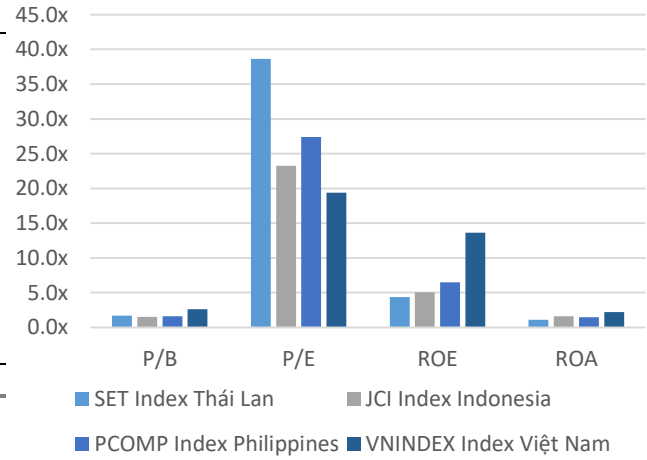
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.5x	1.6x	2.6x
P/E		38.6x	23.3x	27.4x	19.4x
ROE	%	4.35	5.07	6.50	13.61
ROA	%	1.09	1.59	1.45	2.19
Vốn hóa	Tỷ USD	554.76	479.09	170.88	203.51
GTGD	Triệu USD	2.13	0.57	0.06	0.86
LS cổ tức	%	2.55	2.09	1.83	1.28

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written